

Bắc Kạn, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “Thủ tục hành chính” tại địa chỉ: Dichvucong.backan.gov.vn.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 4 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình
Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ
VÀ BỊ BỎ BỎ TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

A. Thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh							
1	Cấp giấy phép môi trường	- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn	Theo quy định của HĐND tỉnh	Mức độ 4	X	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Nghị định 08/2022/NĐ-CP); - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Thông tư 02/2022/TT-BTNMT).

		<p>hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết của cơ quan cấp phép.</p>						
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn</p> <p>- Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn</p>	Không	Mức độ 4	X	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</p>
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>- Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn</p>	Theo quy định của HĐND tỉnh	Mức độ 4	X	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</p>

4	Cấp lại giấy phép môi trường	<p>- 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: + Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; + Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).</p> <p>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp: + Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường</p>	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn</p>	Theo quy định của HĐND tỉnh	Mức độ 4	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</p>
---	------------------------------	--	--	--	-----------------------------	----------	---

		<p>hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp</p>						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

	<p>lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>						
--	--	--	--	--	--	--	--

II		Thủ tục hành chính cấp huyện						
1	Cấp giấy phép môi trường	<p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại.</p>	UBND cấp huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvuongbackan.gov.vn. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	Theo quy định của HĐND tỉnh	Mức độ 4	X	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</p>

2	Cấp đổi giấy phép môi trường	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ						
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Không			
4	Cấp lại giấy phép môi trường	<p>- 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp sau:</p> <p>+ Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện</p>	UBND cấp huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.</p>	Theo quy định của HĐND tỉnh	Mức độ 4	X	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>

		<p>sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</p>						
III	Thủ tục hành chính cấp xã							
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định	UBND cấp xã	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvuongbackan.gov.vn.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.</p>	Không	Mức độ 4	X	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p>

B. Danh mục thủ tục hành chính thay thế

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
1	1.004249.000.00.00.H03	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường
2	1.004240.000.00.00.H03	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐCP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1	1.004141.000.00.00.H03	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường
2	1.004356.000.00.00.H03	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án		
3	1.004258.000.00.00.H03	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản		
4	1.004148.000.00.00.H03	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường		Sở Tài nguyên và Môi trường
5	1.005741.000.00.00.H03	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án		
II	Thủ tục hành chính cấp huyện			
1	1.004138.000.00.00.H03	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020	UBND cấp huyện